

Giá Rai, ngày 28 tháng 7 năm 2026

Số: 92 /TB-HĐXTH

THÔNG BÁO

Về việc tiếp nhận hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II đối với giáo viên và cán bộ lãnh đạo, quản lý các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc thẩm quyền quản lý của UBND phường Giá Rai năm 2026

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định 259/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập và giáo viên dự bị đại học;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về ban hành Nội quy và Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 0923/QĐ-UBND ngày 05/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 2397/QĐ-UBND ngày 28/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II đối với giáo viên mầm non, tiểu học và trung học cơ sở công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân xã, phường và Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2026;

Căn cứ Đề án số 4569/ĐA-SGDĐT ngày 24/6/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau về xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III lên hạng II đối với giáo viên mầm non, tiểu học và trung học cơ sở công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân xã, phường trên địa bàn tỉnh Cà Mau và Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 20/7/2026 của Ủy ban nhân dân phường Giá Rai về xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II đối với giáo viên và cán bộ quản lý các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc thẩm quyền quản lý của UBND phường năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1868/QĐ-UBND ngày 24/7/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Giá Rai về việc thành lập Hội đồng Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II đối với giáo viên và cán bộ quản lý các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc thẩm quyền quản lý của UBND phường năm 2026 (sau đây gọi tắt là *Hội đồng Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp*).

Để đảm bảo công tác xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp (sau đây viết tắt là *CDNN*) đối với viên chức sự nghiệp giáo dục công lập thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân phường Giá Rai quản lý, đảm bảo đúng theo thời gian và nội dung yêu cầu Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 20/7/2026 của Ủy ban nhân dân phường Giá Rai. Nay Hội đồng Xét thăng hạng CDNN phường Giá Rai thông báo xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II đối với giáo viên và cán bộ lãnh đạo, quản lý các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân phường Giá Rai năm 2026, cụ thể như sau:

1. Chỉ tiêu xét thăng hạng chức CDNN viên chức từ hạng III lên hạng II

Chỉ tiêu xét thăng hạng CDNN viên chức hạng II đối với giáo viên và cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp mầm non, tiểu học và trung học cơ sở công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân phường Giá Rai năm 2026 thực hiện theo Quyết định số 2397/QĐ-UBND ngày 28/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau; Đề án số 4569/ĐA-SGDĐT ngày 24/6/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau và Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 20/7/2026 của Ủy ban nhân dân phường Giá Rai là **110** chỉ tiêu, trong đó:

STT	Cấp học	Số lượng chỉ tiêu thăng hạng CDNN giáo viên hạng II		
		Tổng số	CBQL	Giáo viên
1	Mầm non	59	10	49
2	Tiểu học	43	5	38
3	THCS	08	01	07

(Số lượng chi tiết ở từng đơn vị có **Biểu mẫu số 01** kèm theo)

2. Số lượng người đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia dự xét thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II

Tổng số viên chức sự nghiệp giáo dục công lập thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân phường Giá Rai quản lý năm 2026 đủ tiêu chuẩn, điều kiện, có nhu cầu tham gia dự xét thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II thực hiện theo Quyết định số 2397/QĐ-UBND ngày 28/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau; Đề án số 4569/ĐA-SGDĐT ngày 24/6/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo

tỉnh Cà Mau và Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 20/7/2026 của Ủy ban nhân dân phường Giá Rai là **184** người, trong đó:

STT	Cấp học	Số lượng CBQL, GV đủ tiêu chuẩn, điều kiện có nhu cầu tham gia xét thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II		
		Tổng số	CBQL	Giáo viên
1	Mầm non	72	10	62
2	Tiểu học	73	03	70
3	THCS	39	00	39

(Số lượng chi tiết ở từng đơn vị có **Biểu mẫu số 02** kèm theo)

3. Tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II

3.1. Tiêu chuẩn, điều kiện chung

Viên chức được đăng ký dự xét thăng hạng lên CDNN cao hơn liền kề khi đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

- Được Thủ trưởng đơn vị cử tham gia dự xét thăng hạng đảm bảo phù hợp với cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Được xếp loại chất lượng ở mức “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên trong năm công tác liền kề trước năm dự xét thăng hạng CDNN; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.

- Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận CDNN ở hạng cao hơn liền kề hạng CDNN hiện giữ trong cùng lĩnh vực nghề nghiệp.

- Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ và yêu cầu khác của tiêu chuẩn CDNN dự xét thăng hạng. Trường hợp tại thời điểm xét thăng hạng mà Bộ quản lý CDNN viên chức chuyên ngành chưa ban hành quy định nội dung, chương trình, hình thức, thời gian bồi dưỡng theo quy định tại khoản 1 Điều 64 Nghị định này thì không phải đáp ứng yêu cầu về chứng chỉ bồi dưỡng CDNN; viên chức được xét thăng hạng được coi là đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của hạng được xét.

- Đáp ứng yêu cầu về thời gian công tác tối thiểu giữ CDNN hạng dưới liền kề theo yêu cầu của tiêu chuẩn CDNN dự xét thăng hạng, trừ trường hợp xét thăng hạng CDNN mà CDNN đó theo quy định tại thời điểm xét không có hạng dưới liền kề.

Trường hợp viên chức trước khi được tuyển dụng, tiếp nhận đã có thời gian công tác (*không tính thời gian tập sự theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định*

này) theo đúng quy định của pháp luật, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, làm việc ở vị trí việc làm có yêu cầu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp (*nếu có thời gian công tác không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn*) và thời gian đó được tính làm căn cứ xếp lương ở CDNN hiện giữ thì được tính là tương đương với hạng CDNN hiện giữ.

Trường hợp tính thời gian tương đương thì phải có thời gian giữ CDNN hạng dưới liền kề so với hạng CDNN dự xét **ít nhất 12 tháng** tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng.

3.2. Tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể với từng chức danh nghề nghiệp dự xét

a) Tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng

- Đối với giáo viên MN hạng II (mã số V.07.02.25).

Giáo viên MN được đăng ký dự xét thăng hạng CDNN giáo viên MN hạng II (mã số V.07.02.25) khi đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

+ Đã được bổ nhiệm CDNN giáo viên MN hạng III (mã số V.07.02.26).

+ Trong thời gian giữ CDNN giáo viên MN hạng III và tương đương, có **02 năm** công tác liền kề trước năm dự xét thăng hạng CDNN được xếp loại chất lượng ở mức “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.

+ Đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của CDNN giáo viên MN hạng II theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 4 Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT và khoản 2 Điều 1 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT.

+ Đáp ứng tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN giáo viên MN hạng II theo quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 4 Điều 4 Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT và khoản 4, khoản 5 Điều 1 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT.

+ Đáp ứng yêu cầu về thời gian giữ CDNN giáo viên MN hạng III (*bao gồm cả thời gian giữ hạng tương đương*) theo quy định tại khoản 6 Điều 1 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT. Trường hợp giáo viên trước khi được tuyển dụng, tiếp nhận đã có thời gian công tác theo đúng quy định của pháp luật, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc thì thực hiện theo quy định của Chính phủ tại điểm d khoản 1 Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đối với giáo viên Tiểu học hạng II (mã số V.07.03.28)

Giáo viên TH được đăng ký dự xét thăng hạng CDNN giáo viên TH hạng II (mã số V.07.03.28) khi đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

+ Đã được bổ nhiệm CDNN giáo viên TH hạng III (mã số V.07.03.29).

+ Trong thời gian giữ CDNN giáo viên TH hạng III và tương đương, có **03 năm** công tác liền kề trước năm dự xét thăng hạng CDNN được xếp loại chất lượng ở mức “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên; có phẩm chất chính trị, đạo đức

nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.

+ Đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của CDNN giáo viên TH hạng II theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 4 Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT và khoản 2 Điều 2 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT.

+ Đáp ứng tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN giáo viên TH hạng II theo quy định tại điểm a, điểm b, điểm c, điểm d, điểm đ, điểm e, điểm h khoản 4 Điều 4 Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT và khoản 3 Điều 2 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT.

+ Đáp ứng yêu cầu về thời gian giữ CDNN giáo viên TH hạng III (*bao gồm cả thời gian giữ hạng tương đương*) theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT. Trường hợp giáo viên trước khi được tuyển dụng, tiếp nhận đã có thời gian công tác theo đúng quy định của pháp luật, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc thì thực hiện theo quy định của Chính phủ tại điểm d khoản 1 Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP.

- Đối với giáo viên THCS hạng II (mã số V.07.04.31)

Giáo viên THCS được đăng ký dự xét thăng hạng CDNN giáo viên THCS hạng II (*mã số V.07.04.31*) khi đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

+ Đã được bổ nhiệm CDNN giáo viên THCS hạng III (*mã số V.07.04.32*).

+ Trong thời gian giữ CDNN giáo viên THCS hạng III và tương đương, có **03 năm** công tác liền kề trước năm dự xét thăng hạng CDNN được xếp loại chất lượng ở mức “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.

+ Đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của CDNN giáo viên THCS hạng II theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 4 Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT và khoản 2 Điều 3 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT.

+ Đáp ứng tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN giáo viên THCS hạng II theo quy định tại điểm a, điểm b, điểm c, điểm d, điểm đ, điểm e, điểm g, điểm i khoản 4 Điều 4 Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT và khoản 3 Điều 3 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT.

+ Đáp ứng yêu cầu về thời gian giữ CDNN giáo viên THCS hạng III (*bao gồm cả thời gian giữ hạng tương đương*) theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT. Trường hợp giáo viên trước khi được tuyển dụng, tiếp nhận đã có thời gian công tác theo đúng quy định của pháp luật, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc thì thực hiện theo quy định của Chính phủ tại điểm d khoản 1 Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP.

4. Nội dung, hình thức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

4.1. Nội dung xét thăng hạng CDNN: Đánh giá việc đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn, điều kiện quy định theo hạng CDNN tham gia dự xét; thành tích trong hoạt động nghề nghiệp của người tham gia dự xét thăng hạng.

4.2. Hình thức xét thăng hạng CDNN: Thẩm định hồ sơ.

5. Xác định trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng CDNN

Việc xác định người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng được thực hiện theo quy định tại Điều 40 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP đã được sửa đổi tại khoản 20 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP. Cụ thể:

a) Viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng là người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP được sửa đổi tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP, được người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổ chức xét thăng hạng công nhận kết quả trúng tuyển kỳ xét thăng hạng.

b) Trường hợp cơ quan, đơn vị có số lượng viên chức dự xét thăng hạng nhiều hơn số chỉ tiêu thăng hạng đã được phê duyệt thì việc xác định viên chức trúng tuyển xét thăng hạng thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau:

(1) Ưu tiên 1: Giáo viên có thành tích cao hơn trong hoạt động nghề nghiệp đã được cấp có thẩm quyền công nhận (*thành tích trong hoạt động nghề nghiệp là thành tích giáo viên đạt được trong thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng dưới liền kề và tương đương*); trong đó, căn cứ vào thành tích cao nhất của giáo viên đạt được để xét thăng hạng. Danh mục thứ bậc thành tích theo thứ tự từ cao xuống thấp, cụ thể như sau:

- Nhà giáo Nhân dân;
- Nhà giáo Ưu tú;
- Huân chương Lao động hạng I;
- Huân chương Lao động hạng II;
- Huân chương Lao động hạng III;
- Chiến sĩ thi đua toàn quốc, Giấy chứng nhận Giáo viên giỏi cấp quốc gia;
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (*công trạng*¹);
- Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Giấy chứng nhận Giáo viên giỏi cấp tỉnh;
- Bằng khen UBND cấp tỉnh (*công trạng*);
- Bằng khen của Bộ GDĐT (*khen giai đoạn*);
- Bằng khen của Bộ, ngành (*chuyên đề, đột xuất theo thứ bậc giải thưởng*);
- Bằng khen của Tổng liên Đoàn, Trung ương Đoàn, Trung ương Hội (*chuyên đề, đột xuất theo thứ bậc giải thưởng*);
- Bằng khen của UBND cấp tỉnh (*chuyên đề, đột xuất theo thứ bậc giải thưởng*);
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở;

¹ Theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

- Lao động tiên tiến;
- Giấy khen Sở GDĐT (*chuyên đề, đột xuất theo thứ bậc giải thưởng*);
- Giấy khen UBND cấp huyện (*chuyên đề, đột xuất theo thứ bậc giải thưởng*);
- Bằng khen của Liên đoàn lao động tỉnh (*chuyên đề*);
- Bằng khen tỉnh/thành Đoàn (*chuyên đề, đột xuất theo thứ bậc giải thưởng*);
- Giấy khen huyện Đoàn (*chuyên đề, đột xuất theo thứ bậc giải thưởng*).

(2) Ưu tiên 2: Viên chức là nữ;

(3) Ưu tiên 3: Viên chức là người dân tộc thiểu số;

(4) Ưu tiên 4: Viên chức nhiều tuổi hơn (*tính theo ngày, tháng, năm sinh*);

(5) Ưu tiên 5: Viên chức có thời gian công tác nhiều hơn.

c) Trường hợp không xác định được người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh viên chức thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổ chức xét thăng hạng có văn bản báo cáo với người đứng đầu cơ quan, đơn vị quản lý viên chức và quyết định người trúng tuyển theo ý kiến của người đứng đầu cơ quan, đơn vị quản lý viên chức.

6. Hồ sơ và lệ phí dự xét

6.1. Hồ sơ đăng ký xét thăng hạng CDNN gồm:

(1) Văn bản cử viên chức tham gia dự xét thăng hạng CDNN của người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý, sử dụng viên chức (*Tờ trình kèm theo danh sách được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên*);

(2) Đơn đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp (*theo mẫu*);

(3) Bản khai sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ dự xét thăng hạng CDNN, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức (*Mẫu HS 02- theo Thông tư số 07/2019/TT-BNV*);

(4) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng CDNN của viên chức theo quy định;

(5) Kết quả đánh giá, xếp loại viên chức trong **03 năm liền** kể trước năm dự xét thăng hạng CDNN;

(6) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN xét thăng hạng;

Trường hợp yêu cầu về ngoại ngữ ở hạng CDNN xét thăng hạng không có sự thay đổi so với yêu cầu ở hạng CDNN đang giữ thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ.

Trường hợp có một trong các văn bằng, chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ.

(7) Bản sao quyết định tuyển dụng, Quyết định bổ nhiệm, Quyết định bổ nhiệm vào hạng CDNN; Quyết định bổ nhiệm chức vụ, Quyết định lương hiện hưởng, Quyết định thâm niên nhà giáo, Quyết định thâm niên vượt khung (nếu có).

(8) Bản sao các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng các cấp (lấy danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cao nhất) và các minh chứng khác (nếu có);

(9) Xác nhận của Bảo hiểm xã hội về thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với các trường hợp giáo viên trước khi được tuyển dụng, tiếp nhận đã có thời gian công tác theo đúng quy định của pháp luật, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc;

(10) Văn bản, tài liệu khác theo quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng (nếu có).

6.2. Nộp hồ sơ dự xét thăng hạng CDNN

- **Số lượng hồ sơ: 02 bộ: 01 bộ** lưu tại đơn vị, **01 bộ** gửi về Ủy ban nhân dân phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội).

- Hồ sơ đăng ký xét thăng hạng của viên chức phải được xếp theo đúng thứ tự hồ sơ kê trên và được bỏ vào một túi hồ sơ viên chức.

- Viên chức đăng ký dự xét thăng hạng chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính pháp lý, sự chuẩn xác của hồ sơ và các văn bản sao chụp. Khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu, viên chức có trách nhiệm cung cấp bản chính hoặc tài liệu gốc để đối chiếu. Cơ quan, đơn vị cử viên chức dự thăng hạng chức danh nghề nghiệp chịu trách nhiệm trước pháp luật về tiêu chuẩn, điều kiện của viên chức được cử tham gia dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

- Nơi nhận: Hồ sơ nộp trực tiếp đến Ủy ban nhân dân phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội). Địa chỉ: Khóm 1, phường Giá Rai, tỉnh Cà Mau.

6.3. Lệ phí dự xét thăng hạng CDNN

Người tham gia dự xét thăng hạng phải nộp lệ phí **600.000 đồng** (Sáu trăm nghìn đồng)/viên chức (nộp cùng với hồ sơ dự xét) theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính². Trường hợp nguồn thu phí dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên không đủ chi cho quá trình tổ chức thì trình cấp có thẩm quyền bổ sung kinh phí trên cơ sở tiêu chuẩn, định mức theo quy định hiện hành.

7. Thời gian nhận hồ sơ và thẩm định hồ sơ

- **Thời gian nhận hồ sơ dự xét:** Từ ngày **05/8** đến ngày **20/8/2026**.

- Thời gian thẩm định hồ sơ: Sau khi nhận hồ sơ, Hội đồng Xét thăng hạng CDNN viên chức sẽ triển khai tổ chức thẩm định hồ sơ theo quy định.

Trên đây là Thông báo xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II đối với giáo viên và cán bộ lãnh đạo, quản lý các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân phường Giá Rai năm 2026. Hội

² Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

đồng Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp thông báo đến giáo viên, cán bộ quản lý tham gia dự xét tại các đơn vị trực thuộc được biết, có nhu cầu đăng ký tham gia dự xét./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT. UBND phường (b/c);
- Hiệu trưởng các Trường MN, TH và THCS trực thuộc UBND phường;
- Giáo viên tham gia dự xét (*Giao Hiệu trưởng các trường triển khai thực hiện Thông báo này đến GV trong đơn vị để biết, tham gia dự xét*);
- Công thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT, PVHXXH (Huế).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT THĂNG HẠNG
CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP
CHỦ TỊCH**



PHÓ CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG
Phạm Văn Hết